UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 124/KH-STP

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH
Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và phát triển kinh tế tư nhân năm 2026 của Sở Tư pháp

Thực hiện Kế hoạch số 264/KH-UBND ngày 06/7/2026 của UBND tỉnh về Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Lạng Sơn năm 2026, Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2026 của Sở Tư pháp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao chỉ số PCI, khắc phục tồn tại, hạn chế được chỉ ra qua kết quả đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025 và đề ra giải pháp để hoàn thiện, cải thiện rõ nét hơn về môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng thuận lợi, minh bạch và bình đẳng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhằm góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh năm 2026.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, công chức, viên chức và người lao động trong thực thi công vụ; tăng cường đối thoại, tiếp nhận, xử lý kịp thời kiến nghị của các cá nhân, doanh nghiệp; góp phần cải thiện thực chất môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân và năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Nâng cao kết quả xếp hạng chỉ số PCI của tỉnh năm 2026 đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.

2. Yêu cầu

- Xác định cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Tuyên truyền, quán triệt để cán bộ, công chức, viên chức nhận thức rõ tầm quan trọng, ý nghĩa của việc cải thiện, nâng cao chỉ số PCI. Đảm bảo mục tiêu của các chỉ tiêu đã đề ra tại Kế hoạch và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả cuối cùng của các chỉ tiêu.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đơn vị thuộc Sở; xác định rõ nội dung, thời gian, tiến độ hoàn thành công việc, có lộ trình thực hiện, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và sản phẩm đầu ra rõ ràng, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; bảo đảm mọi kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp được tiếp nhận, xử lý và phản hồi kịp thời.

- Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở chủ động tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện các công việc theo nhiệm vụ được phân công.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch số 264/KH-UBND; tập trung vào các chỉ số thành phần thuộc chức năng, nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tư pháp.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu điểm số PCI năm 2026 tăng so với năm 2025. Cải thiện, nâng cao điểm số các chỉ số thành phần bị giảm điểm trong năm 2025; duy trì và cải thiện các chỉ số đã tăng điểm trong năm 2025.

100% nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch được các phòng, đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng.

III. NÂNG CAO CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH (PCI)

A. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Xây dựng chính quyền phục vụ doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp làm trung tâm

Nâng cao chất lượng công tác tham mưu; thực hiện nghiêm tinh thần lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, bảo đảm giải quyết công việc kịp thời, công khai, minh bạch.

Tăng cường trách nhiệm của các phòng, đơn vị và công chức, viên chức trong thực thi công vụ; chủ động phối hợp tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, không để xảy ra tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, gây phiền hà hoặc kéo dài thời gian xử lý công việc, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số toàn diện

Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; cắt giảm thời gian xử lý hồ sơ; tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tăng cường thanh toán không dùng tiền mặt và số hóa hồ sơ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Sở Tư pháp; nâng cao hiệu quả sử dụng các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định; tăng cường chia sẻ, khai thác dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, hạn chế yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại thông tin, dữ liệu đã có.

100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được công khai đầy đủ, minh bạch; kết quả giải quyết được theo dõi trên hệ thống điện tử.

3. Nâng cao chất lượng thực thi công vụ và trách nhiệm của người đứng đầu

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị và đội ngũ công chức, viên chức trong thực thi công vụ; đổi mới công tác đánh giá, xếp loại gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, gây phiền hà hoặc chậm trễ trong giải quyết công việc; nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa ứng xử và tinh thần trách nhiệm, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

B. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Cải thiện các chỉ số thành phần được UBND tỉnh giao

1.1. Chỉ số thành phần Tính minh bạch

1.1.1. Nâng cao chất lượng xây dựng chính sách; công khai dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để lấy ý kiến doanh nghiệp; thực hiện đăng tải đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

Đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ I.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

1.1.2. Duy trì, nâng cao chất lượng Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp

Công khai, minh bạch, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của tỉnh có quy định liên quan đến doanh nghiệp (trừ tài liệu có nội dung bí mật nhà nước), đặc biệt là các văn bản: các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, danh mục các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh; các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

Công khai kết quả xử lý, trả lời ý kiến, khiếu nại của doanh nghiệp.

Tăng cường đổi mới trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, giao diện, tính năng, bổ sung các tiện ích, tính năng mới phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Sở; liên tục cập nhật các thông tin mới.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

1.1.3. Kịp thời cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của địa phương và của Sở Tư pháp cho các doanh nghiệp, hợp tác xã khi có yêu cầu theo quy định.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

1.1.4. Niêm yết công khai, đầy đủ về số lượng, nội dung các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tại trụ sở cơ quan, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và trên Trang tin điện tử của Sở Tư pháp tại địa chỉ http://sotp.langson.gov.vn/.

Thực hiện việc công khai kết quả giải quyết TTHC, phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp; tăng cường đối thoại, cung cấp thông tin chính thống, tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: Phòng Nghiệp vụ II, các phòng, đơn vị trực tiếp thực hiện TTHC.

1.2. Chỉ số thành phần Thiết chế pháp lý

1.2.1. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật cho cộng đồng doanh nghiệp; nâng cao vai trò hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng, đấu giá tài sản, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh trong việc hỗ trợ tư vấn pháp lý, bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho doanh nghiệp và công dân.

Đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

1.2.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: tổ chức các hội nghị, hội thảo, duy trì chuyên mục "Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa" trên kênh của Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn; biên soạn và phát hành tài liệu hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

Đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

1.2.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, bảo đảm đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy định pháp luật. Phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung gây khó khăn, vướng mắc cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ I.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

1.2.4. Nâng cao chất lượng công tác rà soát, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật

Chủ trì theo dõi, đôn đốc các sở ngành trong việc giúp UBND tỉnh tự kiểm tra các VBQPPL do UBND tỉnh ban hành; phối hợp với các sở, ngành có

liên quan thực hiện tốt công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật, nhằm kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý đối với các văn bản trái pháp luật, có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo không gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ I.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

1.2.5. Phối hợp với Đoàn luật sư tỉnh nâng cao chất lượng tham gia tố tụng của luật sư; tham gia với Ban chỉ đạo thi hành án dân sự tỉnh đẩy nhanh tiến độ thi hành án dân sự các vụ việc phức tạp để doanh nghiệp tin tưởng vào sự bảo vệ của pháp luật, qua đó doanh nghiệp tăng cường lựa chọn tòa án và trọng tài để giải quyết các tranh chấp về kinh tế.

Tạo điều kiện cho các Đoàn Luật sư, các luật sư tham gia tư vấn pháp lý, cung cấp các dịch vụ tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Đồng thời bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho doanh nghiệp; khuyến khích các đoàn thể hiệp hội tổ chức tham gia và đa dạng hóa các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

1.2.6. Nâng cao vai trò hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng, đấu giá tài sản, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh trong việc hỗ trợ tư vấn pháp luật, bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho doanh nghiệp và công dân.

Đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2. Cải thiện các chỉ số thành phần thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp

2.1. Chỉ số thành phần Gia nhập thị trường

Tiếp tục nghiên cứu cải cách thủ tục hành chính, rà soát, cập nhật các quy định mới. Xem xét giảm thiểu hồ sơ, thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính so với quy định.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính và xây dựng chính quyền điện tử.

Cải thiện chất lượng công tác tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp để rút ngắn thời gian ra nhập thị trường.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực tiếp thực hiện TTHC.

2.2. Chỉ số thành phần Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính

2.2.1. Tiếp tục thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp lập, hoàn thiện hồ sơ khi thực hiện các thủ tục hành chính để tăng tỷ lệ nộp hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên và giảm tỷ lệ hồ sơ phải sửa đổi, bổ sung ở mức thấp nhất

Đơn vị chủ trì: các phòng, đơn vị trực tiếp thực hiện TTHC.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.2.2. Không yêu cầu doanh nghiệp nộp lại hồ sơ đã có trong cơ sở dữ liệu, tăng tỷ lệ thanh toán trực tuyến. Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Đơn vị chủ trì: các phòng, đơn vị trực tiếp thực hiện TTHC.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.3. Chỉ số thành phần Chi phí không chính thức

2.3.1. Công khai thông tin đường dây nóng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Kiểm tra, giám sát các phòng, đơn vị liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính. Xử lý nghiêm những cá nhân, phòng, đơn vị có những hành vi kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ, gây phiền hà, nhũng nhiễu, thái độ cửa quyền, hách dịch đối với cá nhân, tổ chức.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.3.2. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng, xử lý nghiêm các hành vi "tham nhũng vặt", nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.3.3. Tăng cường kiểm tra nội bộ đối với các đơn vị, bộ phận trực thuộc; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.4. Chỉ số thành phần Cạnh tranh bình đẳng

Phối hợp với các Sở, ban ngành trong công tác rà soát, sửa đổi, ban hành mới các quy định và tăng cường công khai minh bạch các chính sách, pháp luật liên quan tới doanh nghiệp, nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là trong tiếp cận các thủ tục hành chính.

Bình đẳng trong giải quyết các vấn đề, khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp trong tỉnh và ngoài tỉnh thuộc mọi thành phần kinh tế, đặc biệt trong tiếp cận với các chính sách hỗ trợ của tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.5. Chỉ số thành phần Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp

2.5.1. Tiếp tục tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tham mưu triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết của HĐND tỉnh: Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2024-2030…

Tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cho những người làm công tác pháp chế của doanh nghiệp, công chức làm đầu mối thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Tổ chức đối thoại với doanh nghiệp bằng nhiều hình thức phong phú như Hội nghị, hội thảo… tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp qua đó kịp thời giải đáp, xử lý những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp hoặc gửi các cơ quan có liên quan, trình cấp có thẩm quyền đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

Phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh thực hiện các giải pháp phát triển đội ngũ doanh nghiệp, doanh nhân, cung cấp thông tin chính sách pháp luật của Nhà nước.

Đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.5.2. Thực hiện giải đáp cho doanh nghiệp, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện pháp luật.

Tiếp nhận, trả lời yêu cầu, giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp. Việc giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp được thực hiện bằng các hình thức như: Giải đáp bằng văn bản, giải đáp thông qua mạng điện tử, các bản tin của các lĩnh vực chuyên ngành, giải đáp trực tiếp hoặc thông qua điện thoại, các hình thức khác theo quy định pháp luật.

Đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.6. Chỉ số thành phần Chính quyền kiến tạo

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh giao theo chức năng, nhiệm vụ; chủ động nắm bắt và giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh

trong thực hiện nhiệm vụ được giao cũng như tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2.7. Chỉ số thành phần Tiếp cận nguồn lực

Cập nhật đầy đủ, công khai, minh bạch các văn bản quy phạm pháp luật, thông tin chính sách pháp luật có liên quan đến doanh nghiệp, quy hoạch, sử dụng đất và thủ tục hành chính trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

IV. CẢI THIỆN CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN (BPI)

1. Đồng hành chuyển đổi hộ kinh doanh lên doanh nghiệp

Phối hợp tổ chức tuyên truyền các chế độ, chính sách chuyển đổi hộ kinh doanh để các doanh nghiệp được biết và thực hiện.

Đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

2. Hỗ trợ tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh thực hiện đúng các quy định của pháp luật về thuế, tài chính, hóa đơn điện tử và các quy định khác có liên quan.

Duy trì các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị; tăng cường đối thoại giữa với doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

3. Hỗ trợ chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo

Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, hóa đơn điện tử, chữ ký số và các nền tảng số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Đơn vị chủ trì: Phòng Nghiệp vụ II.

Đơn vị phối hợp: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình và nội dung của Kế hoạch này có trách nhiệm cụ thể hóa trong thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả các nội dung đã đề ra.

2. Giao Văn phòng Sở phối với với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tham mưu tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Lãnh đạo Sở và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Tài chính;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, VP (BTH).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH LẠNG SƠN

Phạm Hùng Trường